

Một số vấn đề cơ bản trong phát triển nền kinh tế và giữ vững ổn định xã hội ở nước ta hiện nay

ThS NGUYỄN VĂN THÁNH*

Kinh tế luôn là một trong những nền tảng vật chất quan trọng nhất, giữ vai trò quyết định sự phát triển các lĩnh vực khác của đời sống xã hội đối với mọi quốc gia, dân tộc và mọi giai đoạn lịch sử nhân loại. Quá trình nghiên cứu về học thuyết hình thái kinh tế - xã hội, các nhà kinh điển Mác - Lênin đã xem xét nhân tố quyết định trong lịch sử, xét đến cùng là sản xuất và tái sản xuất ra đời sống hiện thực và các ông đã khẳng định: *Chúng ta sáng tạo ra lịch sử của chúng ta, nhưng là một sự sáng tạo với những tiền đề và những điều kiện hết sức rõ ràng. Trong những tiền đề và điều kiện đó, điều kiện kinh tế giữ vai trò quyết định cuối cùng.* Thực tiễn cho thấy, xuất phát điểm của mọi sự phát triển trong lịch sử xã hội loài người là từ hoạt động sản xuất vật chất - tức phát triển kinh tế. Bởi vậy, muốn phát triển các lĩnh vực của đời sống xã hội trước hết phải phát triển kinh tế. Tuy nhiên, một trong những điều kiện có ý nghĩa tiên quyết để phát triển kinh tế là *ổn định xã hội* nói chung và *ổn định trật tự xã hội* nói riêng. Bởi vì, sự phát triển kinh tế - xã hội bao giờ cũng được bắt nguồn từ sự phát triển lực lượng sản xuất và con người giữ vai trò quyết định trong sự phát triển đó. Để con người tiến hành sản xuất vật chất có hiệu quả, phát huy mọi khả năng sáng tạo của mình và sản xuất ra ngày càng nhiều của cải vật chất - tức lực lượng sản xuất phát triển, thì con người phải được sống trong điều kiện môi trường xã

hội ổn định, trong đó trật tự xã hội luôn được duy trì theo những chuẩn mực chung nhất, phù hợp với xu thế phát triển của xã hội.

Những thành tựu to lớn mà toàn đảng, toàn dân, toàn quân ta thu được qua hơn 25 năm đổi mới đã chứng tỏ đường lối đổi mới toàn diện đất nước do Đảng khởi xướng và lãnh đạo là phù hợp với xu thế thời đại và quy luật khách quan của sự vận động, phát triển xã hội. Tuy vậy, ở một số ngành, lĩnh vực và một số địa phương trên địa bàn cả nước, việc giải quyết mối quan hệ giữa phát triển kinh tế và ổn định trật tự xã hội vẫn còn những hạn chế, bất cập dẫn đến tình trạng: kinh tế phát triển chưa bền vững; chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh thấp, chưa tương xứng với tiềm năng, cơ hội và yêu cầu phát triển của đất nước. So với các nước trong khu vực và trên thế giới thì nền kinh tế nước ta những năm qua có sự phát triển tương đối, nhưng sự phát triển theo chiều rộng, dựa vào tăng đầu tư và khai thác tài nguyên là chủ yếu, công nghiệp chế tạo, chế biến phát triển chậm, năng suất lao động xã hội thấp hơn nhiều so với các nước trong khu vực, năng lực cạnh tranh quốc gia chậm được cải thiện. Chất lượng giáo dục và đào tạo chưa đáp ứng yêu cầu phát triển, nhất là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao còn nhiều hạn chế; khoa học - công nghệ chưa thật sự trở thành động lực thúc đẩy, chưa gắn kết chặt chẽ với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, chưa tạo sự gắn kết có hiệu quả giữa nghiên cứu với đào tạo

* Học viện Hậu cần, Bộ Quốc phòng

và sản xuất kinh doanh. Quyền và lợi ích của các giai cấp, tầng lớp nhân dân chưa được thể chế đầy đủ thành pháp luật; hoặc đã thể chế hóa nhưng chưa được thực hiện nghiêm túc; công tác kiểm tra, đôn đốc chưa thường xuyên; giữa chủ trương và tổ chức thực hiện còn cách biệt dẫn đến tình trạng quyền làm chủ của nhân dân ở một số nơi, trên một vài lĩnh vực còn bị vi phạm; việc thực hành dân chủ còn mang tính hình thức; tình trạng lợi dụng dân chủ gây chia rẽ, làm mất đoàn kết nội bộ, gây rối, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội còn diễn ra ở một số nơi. Tình trạng suy thoái về đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và tình trạng tham nhũng, lãng phí, quan liêu, những tiêu cực và tệ nạn xã hội chưa được ngăn chặn, đẩy lùi mà còn tiếp tục diễn biến phức tạp, cùng với sự phân hóa giàu nghèo và sự yếu kém trong quản lý, điều hành của nhiều cấp, nhiều ngành làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, đe dọa sự ổn định, phát triển của đất nước. Để có thể hiện thực hóa được quan điểm phát triển *“nhanh gắn liền với phát triển bền vững”* đất nước theo tinh thần Đại hội XI của Đảng, cần tiến hành đồng bộ nhiều chủ trương, giải pháp ở tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội; trong đó, cần giải quyết tốt một số vấn đề cơ bản trong phát triển kinh tế và ổn định trật tự xã hội ở nước ta hiện nay như sau:

Một là, tiến hành đồng thời phát triển mạnh mẽ lực lượng sản xuất và hoàn thiện quan hệ sản xuất, phù hợp xu hướng phát triển của thế giới và thực tiễn đất nước

Đây là một trong những vấn đề có ý nghĩa quyết định nhất đến phát triển nền kinh tế đất nước, bởi lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất là hai mặt của phương thức sản xuất, quyết định tạo ra của cải vật chất - tức nền kinh tế xã hội. Từ cơ sở lý luận Mác - Lênin, có thể khẳng định rằng, muốn phát triển nền kinh tế của xã hội, phải tiến hành đồng thời phát triển lực lượng sản xuất và hoàn thiện quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ của lực lượng sản xuất. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (2011) chỉ rõ: *“Xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng là một xã hội: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ; có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiến bộ phù hợp...”*.

Phát triển lực lượng sản xuất, trước hết phải phát triển con người; bởi trong các yếu tố cấu thành lực lượng sản xuất, con người giữ vai trò quyết định nhất.

Thực tiễn cho thấy, từ nhu cầu thỏa mãn về đời sống vật chất, tinh thần ngày càng cao mà con người đã không ngừng sáng tạo, phát minh và ứng dụng những thành tựu khoa học, nâng cao trình độ chinh phục thiên nhiên, tạo ra ngày càng nhiều của cải vật chất xã hội, mọi thành tựu mà nhân loại đạt được trên tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội từ trước đến nay, đều xuất phát từ nhu cầu và khả năng phát triển, sáng tạo của con người. Trong các yếu tố, điều kiện thúc đẩy con người phát triển, thì sự phát triển về tri thức gắn với hoạt động thực tiễn là vấn đề quyết định nhất và như vậy, muốn phát triển con người ở lĩnh vực nào đó, phải có sự lựa chọn, tiến hành đào tạo đồng thời đưa họ vào hoạt động thực tiễn ở lĩnh vực đó.

Từ khi đổi mới đến nay, Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển như đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; xác định giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu... Trong Văn kiện Đại hội XI, Đảng ta tiếp tục xác định: *Con người là trung tâm của chiến lược phát triển, đồng thời là chủ thể phát triển và tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển nhanh, bền vững. Một trong những giải pháp quan trọng nhất để phát triển con người được Đảng tiếp tục xác định là: “Phát triển giáo dục là quốc sách hàng đầu. Đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế”¹. Mục tiêu bao trùm của giáo dục đào tạo là: Đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu đa dạng, đa tầng của công nghệ và trình độ phát triển của các lĩnh vực, ngành nghề.*

Đối với lĩnh vực khoa học, Đảng ta xác định: *“Hướng trọng tâm hoạt động khoa học, công nghệ vào phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển theo chiều sâu góp phần tăng nhanh năng suất, chất lượng, hiệu quả và nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế”². Những quan điểm chỉ đạo của Đảng cần được cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả ở từng cấp, từng ngành, từng địa phương để thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển, đáp ứng yêu cầu phát triển của nền kinh tế và các lĩnh vực của đời sống xã hội nước ta hiện nay.*

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb CTQG, H, 2011, tr. 130 - 131.

2. *Sđđ*, tr. 132.

Cùng với thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển, phải luôn quan tâm tới việc hoàn thiện quan hệ sản xuất, làm cho quan hệ sản xuất có sự phù hợp với trình độ của lực lượng sản xuất mới bảo đảm tính bền vững trong quá trình phát triển. Có cơ chế, chính sách, quy định pháp lý cụ thể, công khai đối với các quan hệ sở hữu tư liệu sản xuất; “luật hóa” và thực thi nghiêm túc các quy định của pháp luật về quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm pháp lý của các chủ thể đối với từng loại hình sở hữu. Qua đó sẽ góp phần phát huy cao độ tính năng, tác dụng, hiệu quả của tư liệu sản xuất phù hợp với trình độ hiện có của lực lượng sản xuất ở các ngành, các địa phương, các lĩnh vực kinh tế trong cả nước. Xác định rõ ranh giới về trách nhiệm, nghĩa vụ trong quá trình quản lý, tổ chức phân công lao động ở từng loại hình, lĩnh vực, đơn vị kinh tế; tăng cường hợp tác, chuyển giao khoa học - công nghệ và ứng dụng mạnh mẽ khoa học - công nghệ vào tất cả các khâu, các bước của quá trình sản xuất, tái sản xuất, ở từng ngành, lĩnh vực, đơn vị kinh tế. Chú trọng sản xuất theo nhu cầu của thị trường và nâng cao hàm lượng chất xám trong các lĩnh vực công nghệ chế tạo, chế biến, cải thiện chất lượng sản phẩm, nâng cao sức cạnh tranh trên thị trường khu vực và thế giới. Quan hệ phân phối phải được giải quyết trên cơ sở nguyên tắc: “làm theo năng lực, hưởng theo lao động”, người lao động được hưởng thu phù hợp với thành quả lao động của họ; bên cạnh đó, cần có chính sách đãi ngộ thỏa đáng về vật chất, tinh thần trong việc thu hút, trọng dụng người tài để họ có thể cống hiến tài năng của mình cho sự nghiệp phát triển của đất nước; chính sách cũng tạo điều kiện cho người lao động phổ thông nhất, với những công việc phổ thông nhất cũng có thể tự đảm bảo được đời sống sinh hoạt tối thiểu của cá nhân và dành một phần góp vào bảo đảm đời sống sinh hoạt tối thiểu của gia đình họ.

Hai là, tăng cường hiệu lực của hệ thống chính trị và tiến hành có hiệu quả cuộc đấu tranh phòng chống tham nhũng

Theo nguyên lý Mác - Lênin, hệ thống chính trị thuộc kiến trúc thượng tầng xã hội, giữ vai trò hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách, quản lý và tổ chức mọi hoạt động của xã hội và do đó, có tác động to lớn trở lại đối với cơ sở hạ tầng; trong đó, vai trò quyết định và có tác động lớn nhất đối với sự phát triển xã hội là Đảng và Nhà nước. Bởi vậy, cần tăng cường vai trò của tất cả các bộ phận trong hệ thống chính trị,

trước hết là vai trò bộ máy của Đảng và Nhà nước từ trung ương đến địa phương - người cầm lái và đưa con thuyền cách mạng, suy đến cùng là tăng cường vai trò của đội ngũ cán bộ các cấp, mà vai trò của cán bộ đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh khái quát: cán bộ là gốc của mọi công việc, muôn việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hoặc kém.

Cán bộ ở mỗi cấp, mỗi ngành đều là cán bộ của Đảng, do Đảng bố trí cương vị công tác, để thực sự phát huy được vai trò của đội ngũ cán bộ, cần khắc phục triệt để những hạn chế về công tác cán bộ mà Đại hội XI của Đảng đã chỉ ra. Có quy định và chính sách cụ thể phát huy dân chủ trong công tác cán bộ, đổi mới cơ chế, phương pháp và quy trình đánh giá, bổ nhiệm, miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ... Trước mắt, làm tốt công tác xây dựng đảng bằng việc quán triệt và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI của Đảng về *Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay* ở tất cả các cấp, các ngành, các địa phương trong cả nước; đồng thời, cần có tầm nhìn xa và làm tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, khuyến khích, thu hút, phát huy năng lực, sự cống hiến của cán bộ, cổ vũ ý chí phấn đấu vươn lên, gấn bó, tận tụy với công việc bằng sự ưu đãi thỏa đáng. Triệt để khắc phục và xử lý thích đáng những trường hợp cán bộ “ngồi nhầm chỗ”, suy thoái đạo đức lối sống, tham ô, hối lộ, chạy chức, chạy quyền, chạy tội, chạy bằng cấp...

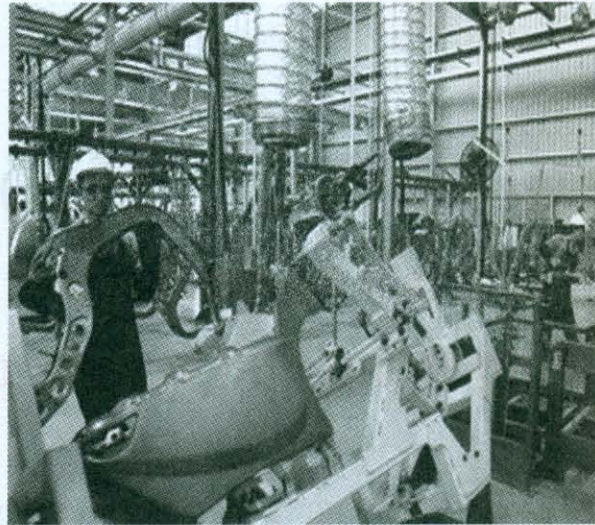
Cùng với việc xây dựng đội ngũ cán bộ cần tiến hành hiệu quả cuộc đấu tranh chống tham nhũng. Đây là vấn đề hết sức khó khăn, phức tạp bởi vì tham nhũng diễn ra ngay trong đội ngũ cán bộ, đặc biệt là đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp, còn các tầng lớp nhân dân lao động chân chính thì có gì đâu để mà tham nhũng. Để đấu tranh phòng, chống tham nhũng thực sự có hiệu quả phải coi đây là một mặt trận - mặt trận “chống giặc nội xâm” và vận dụng sáng tạo nguyên lý “cách mạng là sự nghiệp của quần chúng” vào thực tiễn ở nước ta hiện nay. Có cơ chế, chính sách cụ thể để vận động được mọi công dân Việt Nam tích cực hưởng ứng và tham gia vào cuộc đấu tranh này; ở mỗi cấp, mỗi ngành, mỗi địa phương cần có quy định cụ thể và tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; phát huy vai trò của cơ quan dân cử, của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, đặc biệt là của nhân dân trong việc giám sát cán bộ, công chức và cơ quan công quyền; tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới công tác giáo dục, đào tạo, bồi

đường và quản lý, xây dựng một nền hành chính quốc gia hiện đại, một đội ngũ cán bộ, công chức trong sạch, tận tụy, có đức, có tài. Công khai, minh bạch các hoạt động liên quan đến kinh tế, tài chính, cơ sở vật chất... trong các cơ quan, đơn vị cung ứng dịch vụ công cộng và doanh nghiệp nhà nước... Kịp thời phát hiện, đấu tranh không khoan nhượng và kiên quyết xử lý nghiêm minh, công khai người tham nhũng bất kể ở cương vị nào, đương chức hay đã nghỉ hưu, tịch thu, sung công tài sản có nguồn gốc từ tham nhũng. Xử lý nghiêm theo kỷ luật Đảng và pháp luật Nhà nước những người bao che cho tham nhũng, cố tình ngăn cản việc chống tham nhũng hoặc lợi dụng việc tố cáo tham nhũng để vu khống, làm hại người khác, gây mất đoàn kết nội bộ... Hiện thực hóa cơ chế khuyến khích và bảo vệ những người tích cực đấu tranh chống tham nhũng...

Ba là, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội

Đây là điều kiện tối hậu cho sự phát triển tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội của mỗi quốc gia dân tộc; bởi xuất phát điểm của sự phát triển ở tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội đều được bắt nguồn từ con người, mà con người chỉ có thể phát huy cao độ mọi khả năng sáng tạo của mình khi nhu cầu xã hội đòi hỏi và có môi trường sinh sống, học tập, lao động... thật sự hòa bình, ổn định về chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Trước hết, cần quán triệt và thực hiện tốt quan điểm của Đảng về bảo vệ vững chắc Tổ quốc, độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ; bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo vệ an ninh chính trị, an ninh kinh tế, văn hóa - tư tưởng và an ninh xã hội; duy trì trật tự, kỷ cương, an toàn xã hội; giảm tội phạm, tai nạn, tệ nạn xã hội; góp phần giữ vững ổn định chính trị của đất nước, ngăn ngừa, đẩy lùi và làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động thù địch, không để bị động, bất ngờ.

Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho cán bộ, công chức và các tầng lớp nhân dân, thống nhất nhận thức về đối tượng và đối tác, nắm vững đường lối, quan điểm, yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Chủ động đấu tranh với các quan điểm sai trái, cơ hội, giữ vững an ninh nội địa; giải quyết kịp thời các mâu thuẫn, tranh chấp trong nhân dân; xây dựng "thế trận lòng dân" làm nền tảng phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp chặt chẽ sức



mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong công cuộc bảo vệ an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Kiên quyết làm thất bại mọi âm mưu và thủ đoạn "diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ, nâng cao khả năng tự bảo vệ của mỗi người, tổ chức, cơ quan và đơn vị.

Ở mỗi địa phương trên địa bàn cả nước cần kết hợp tốt kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế; đẩy mạnh xây dựng các khu vực phòng thủ huyện, tỉnh (thành phố) vững chắc; xây dựng phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường sức mạnh quốc phòng an ninh; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân kết hợp chặt chẽ với thế trận an ninh nhân dân. Trong đó, cần tập trung ưu tiên các địa bàn trọng điểm chiến lược và những khu vực nhạy cảm trên biên giới đất liền, biển, đảo.

Cụ thể hóa quan điểm của Đảng về xây dựng quân đội và công an "cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại", ngày càng nâng cao chất lượng tổng hợp, sức chiến đấu để lực lượng vũ trang thật sự là lực lượng chính trị trong sạch, vững mạnh, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và nhân dân, thực sự là lực lượng nòng cốt của cả nước về sức mạnh quốc phòng - an ninh, được nhân dân tin cậy, yêu mến.

Tài liệu tham khảo:

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập*, t. 4, Nxb CTQG, H, 1995, tr. 604.
2. Sđd, t. 13, tr. 13 - 18.
3. *Một số thư về chủ nghĩa duy vật lịch sử*, Nxb ST, H, 1976, tr. 96.
4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t. 3, 5, Nxb CTQG, H, 2000.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb CTQG, H, 2011.
6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Nxb CTQG, H, 2012.